

Số: 02/2021/QĐST-DS

Hồng Dân, ngày 02 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 126, khóm Tân Thạnh, phường 2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Võ Hoàng D**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Hoàng D đồng ý trả cho bà Phạm Thị M tổng số tiền nợ hui là 46.000.000 đồng. Bà Phạm Thị M đồng ý nhận tiền.

Buộc ông Võ Hoàng D trả cho bà Phạm Thị M tổng số tiền nợ hui là 46.000.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất với số tiền chậm thi hành án theo qui định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.150.000 đồng. Ông Võ Hoàng D tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc ông Võ Hoàng D phải nộp 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Phạm Thị M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003322 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Đệp